

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HSST
Ngày: 08-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU T, TỈNH T

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Hồng Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vương Hoàng Phúc

2/ Ông Ngô Thành Chiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Dương Khởi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh T.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Liệt, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

Trần Hoài A, sinh ngày 10/4/2001; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: số 75/2A, khóm 4, phường 4, T phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Họ tên cha Lê Tấn C, sinh năm 1975 và mẹ Trần Ngọc T, sinh năm 1981; Anh chị em ruột: có 01 người. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 26/8/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu T, tỉnh T; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn N, sinh năm 1966; (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 57B Điện Biên Phủ, khóm 7, phường 6, T phố T, tỉnh T.

- Người làm chứng:

1/ Anh Bùi Văn N, sinh ngày 10/8/1996 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 57B Điện Biên Phủ, khóm 7, phường 6, T phố T, tỉnh T.

2/ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Tân Ngại, xã L, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác trinh sát nắm tình hình, trinh sát đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế và ma túy Công an huyện C phát hiện bị cáo Trần Hoài A có dấu hiệu tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/8/2020, trinh sát đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế và ma túy Công an huyện C phát hiện bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84H3-9081 trên Quốc lộ 53 hướng từ Trường Đại học T đến Cầu Hòa Thuận rồi rẽ vào đường nhựa phía bên phải hướng đi, dưới dốc cầu Hòa Thuận đến khu vực ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T thì lực lượng trinh sát tiến hành yêu cầu bị cáo A dừng lại kiểm tra. Khi đó, bị cáo Ân liền ném bỏ ven đường 01 đoạn ống nhựa được hơ kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, 01 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu đỏ, túi nhựa có màu trong suốt bên trong có chứa tinh thể rắn màu trong suốt nghi là ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C kiểm tra, phát hiện, thu giữ niêm phong 01 đoạn ống nhựa và 01 túi nhựa trên và giữ xe mô tô biển số 84H3-9081. Bị cáo A thừa nhận chất bên trong 01 đoạn ống nhựa và 01 túi nhựa trên là ma túy đá của bị cáo vừa ném xuống.

Qua đó, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Trần Hoài A tại phòng 01, nhà trọ 199, thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T, có mặt Bùi Văn N và phát hiện phía trước đối diện cửa phòng trọ có 01 bộ lọc gió xe máy cách phòng ở của bị cáo Ân 5,6 mét thuộc ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T, bên trong bộ lọc gió có:

14 túi nhựa, có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu đỏ, túi nhựa có màu trong suốt.

02 túi nhựa, có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh lá, túi có màu trong suốt.

02 túi nhựa, có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh D, túi có màu trong suốt.

04 đoạn ống nhựa được hơ kín một đầu.

04 đoạn ống nhựa.

01 cây cân tiểu ly.

01 keo nhựa, có nắp màu trắng, ngoài keo nhựa có dòng chữ “YAOURT MINH NGOC (0948333622)” bên trong có: 07 đoạn ống nhựa, được hơ kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 02 túi nhựa, có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trong suốt nghi là chất ma túy; 01 túi nhựa, có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh D, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trong suốt nghi là chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã lập biên bản tạm giữ số đồ vật trên và niêm phong theo quy định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Trần Hoài A khai nhận:

Bị cáo A bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2019. Đến khoảng tháng 6/2020, bị cáo gặp và quen với một người thanh niên tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Bị cáo biết T có bán ma túy nên bị cáo nhiều lần mua ma túy của T sử dụng. Hình thức mua bán, bị cáo A dùng địa chỉ facebook của mình là “Hoài Ân” liên lạc qua địa chỉ facebook của T tên “Doãn Đỗ Tấn T” rồi T giao ma túy cho Ân ở ngoài đường và khu vực nhà trọ Phương Thảo thuộc ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T và T nói là T ở nhà trọ Phương Thảo nhưng bị cáo chưa từng vào chỗ T ở. Giữa tháng 8/2020, do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên bị cáo liên lạc với T qua facebook, bị cáo nói với T là để bị cáo bán ma túy cho T để T cho tiền tiêu xài và ma túy sử dụng thì T đồng ý. Khoảng 5 - 6 giờ sáng ngày 20/8/2020, T đem số ma túy đã chia sẵn trong các đoạn ống nhựa và túi nhựa, có khóa loại vuốt mép để vào bộ lọc gió xe máy giấu trước phòng trọ của Ân đang thuê (phòng số 01 nhà trọ 199 tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T). Sau đó, T gọi điện cho bị cáo qua facebook, nói địa điểm giấu ma túy và dẫn bị cáo bán ma túy để trong đoạn ống nhựa giá 200.000 đồng/ đoạn, ma túy trong túi nhựa là 300.000 đồng/ túi. Bán hết số ma túy T đưa, bị cáo giao tiền cho T và bị cáo sẽ được 500.000 - 1.000.000 đồng. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn D, gọi điện thoại cho bị cáo qua số máy 0817657963, hỏi mua 600.000 đồng ma túy và bị cáo hẹn D lại sân bóng Duy Khổng giao ma túy. Bị cáo ra trước phòng trọ nơi T giấu ma túy lấy 01 đoạn ống nhựa và 01 túi nhựa có chứa ma túy mượn xe mô tô biển số 84H3-9081 của Bùi Văn N. Khi mượn, bị cáo nói với N là bị cáo mượn xe đi mua sơn về sơn xe cho N vì N đến nhờ bị cáo sơn xe lại cho N. Bị cáo Ân cầm đoạn ống nhựa và túi nhựa có chứa ma túy ở tay trái và điều khiển xe 84H3-9081 ra sân bóng Duy Khổng giao cho D. Khi ra sân bóng Duy Khổng, bị cáo gặp D và kêu D chạy xe theo. Bị cáo chạy qua Cầu Hòa Thuận rẽ vào đường nhựa để giao ma túy thì bị Công an kiểm tra nên bị cáo đã ném bỏ đoạn ống nhựa và túi nhựa có chứa ma túy vào bụi cỏ ven đường. Công an đã tìm thấy, thu giữ và niêm phong số ma túy trên. Đồng thời Cơ quan điều tra đã khám xét phòng trọ của bị cáo A, tìm thấy phía trước phòng trọ trong bụi cây có 01 bộ lọc gió xe máy bên trong có chứa chất ma túy nên đã thu giữ, niêm phong số ma túy trên. Đây là số ma túy T để cho bị cáo bán lại cho người khác.

Tại kết luận giám định số 321/KLGD, ngày 22/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn ống nhựa, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,1094 gam.

Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nhựa trong suốt có viên đỏ, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,2908 gam.

Tại kết luận giám định số 322/KLGD, ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T, kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 07 đoạn ống nhựa, được niêm phong, gửi giám định đều là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,7851 gam.

Tinh thể rắn chứa trong 02 túi nhựa trong suốt có viên đỏ, được niêm phong, gửi giám định đều là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,3156 gam.

Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nhựa trong suốt có viên màu xanh D, được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,1471 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn D khai nhận mua ma túy của Trần Hoài A mục đích để sử dụng và đã mua của A 05 lần (kể cả lần bị cáo bị bắt) nhưng qua đối chất thì bị cáo chỉ thừa nhận bán cho D lần đầu tiên, đang trên đường giao thì bị bắt. Ngoài lời khai của D thì không còn chứng cứ nào khác cho rằng bị cáo đã 05 lần bán ma túy cho D.

Riêng người tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), Cơ quan điều tra Công an huyện C đã tiến hành xác minh nhưng không có đối tượng nào tên T như lời khai của Trần Hoài A. Ngoài ra, Cơ quan điều tra có văn bản gửi Sở thông tin và truyền thông tỉnh T để xác minh thông tin tên người đăng ký tài khoản “Doãn Đỗ Tấn T” và Công ty Cổ phần VNG tại T phố Hồ Chí Minh nhưng Sở thông tin và truyền thông tỉnh T có văn bản trả lời là không quản lý mạng xã hội facebook. Công ty Cổ phần VNG, đến nay chưa có văn bản trả lời, nên chưa có căn cứ xử lý T.

Đối với Bùi Văn N khai nhận: Vào khoảng 8 giờ ngày 20/8/2020, N điều khiển xe mô tô 84H3-9081 đến phòng trọ của bị cáo để nhờ bị cáo sơn xe. Sau đó, bị cáo A mượn xe mô tô 84H3-9081 đi mua sơn, giấy nhám và bị bắt. N không biết bị cáo A mượn xe đi bán ma túy nên không xử lý N.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 84H3-9081 do ông Bùi Văn Nam, sinh năm 1966, ngụ số 579 khóm 7, phường 6, Tphố T, tỉnh T (cha của Bùi Văn N) đứng tên sở hữu. Qua điều tra, xác định xe mô tô biển số 84H3-9081 không liên quan đến vụ án vì trước khi đi bị cáo A nói mượn đi mua nước sơn nhưng sau đó lại điều khiển đi giao ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông N xe mô tô trên.

Tại cáo trạng số: 10/CT-VKS.HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T truy tố bị cáo Trần Hoài A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Trần Hoài A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết, tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Hoài A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều

38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Hoài A 02 năm đến 03 năm tù. Thời gian được tính từ ngày 20/8/2020.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 bộ lọc gió của xe máy, có dạng hình trụ tròn, bên trong rỗng cao 13 cm, hai đầu của bộ lọc gió được làm bằng nhựa màu đen, có đầu bít (đầu lớn) có đường kính 8,9 cm, đầu nhỏ đậy bằng bao thuốc lá hiệu JET, có đường kính 6,5 cm, phần giữa bộ lọc gió làm bằng kim loại dạng lưới và miếng vải màu đỏ.

- 14 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu đỏ, túi có màu trong suốt.

- 02 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh lá, túi có màu trong suốt.

- 02 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh D, túi có màu trong suốt.

- 04 đoạn ống nhựa được hơ kín 01 đầu.

- 04 đoạn ống nhựa.

- 01 cây cân tiểu ly, mặt trước có dòng chữ “Ampvt” mặt sau có dòng chữ “1*CR2032 Battery”.

- 01 keo nhựa có nắp màu trắng, ngoài keo có dòng chữ “YAOURT MINH NGOC (0948333622)”.

Số ma túy hoàn lại sau giám định:

- Tinh thể rắn (ký hiệu M1), có khối lượng 0,0669 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M2), có khối lượng 0,2219 gam, được để trong phong bì niêm phong số 321/M;

- Tinh thể rắn (ký hiệu M1), có khối lượng 0,5960 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M2), có khối lượng 0,1841 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M3), có khối lượng 0,0724 gam, được để trong phong bì niêm phong số 322/M;

Đề nghị tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng màu đen, trên điện thoại có chữ Microsoft, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng.

Đề nghị trả lại bị cáo: 01 giấy chứng minh nhân dân số 334993389 tên Trần Hoài A;

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 20/8/2020, tại đoạn đường nhựa thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T, Cơ quan điều tra Công an huyện C kiểm tra phát hiện bị cáo A đang tàng trữ 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1094 gam và 01 túi nhựa bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2908 gam. Số ma túy trên, bị cáo đang trên đường giao bán cho Nguyễn Văn D.

Ngoài ra, qua khám xét, phát hiện trước phòng trọ số 01 nhà trọ 199 của Ân đang thuê ở (cách phòng trọ 5,6 mét) thuộc ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T tại bụi cây có 01 máy lọc gió xe máy bên trong có 01 keo nhựa, bên trong keo nhựa có 07 đoạn ống nhựa, bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7851 gam; 02 túi nhựa trong suốt có viên đỏ, bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3156 gam; 01 túi nhựa trong suốt, có viên màu xanh D bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1471 gam. Số ma túy này, Ân khai nhận tàng trữ để bán cho người khác.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy, loại Methamphetamine, bị cáo Ân tàng trữ để bán cho người khác là 1,648 gam.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hoài A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đủ sức khỏe và nhận thức đầy đủ về tác hại của chất ma túy nhưng vì để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng bị cáo xem thường pháp luật và đã phạm tội. Do đó cần lên cho bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng nhưng về nhân thân bị cáo đã từng bị Công an phường 4, T phố T, tỉnh T xử phạt về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 17/9/2018, do đó nhân thân của bị cáo không tốt, về tình tiết giảm

nhẹ, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về quan điểm và đề nghị của vị kiểm sát viên có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

- 01 bộ lọc gió của xe máy, có dạng hình trụ tròn, bên trong rỗng cao 13 cm, hai đầu của bộ lọc gió được làm bằng nhựa màu đen, có đầu bít (đầu lớn) có đường kính 8,9 cm, đầu nhỏ đáy bằng bao thuốc lá hiệu JET, có đường kính 6,5 cm, phần giữa bộ lọc gió làm bằng kim loại dạng lưới và miếng vải màu đỏ.

- 14 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu đỏ, túi có màu trong suốt.

- 02 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh lá, túi có màu trong suốt.

- 02 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh D, túi có màu trong suốt.

- 04 đoạn ống nhựa được hơ kín 01 đầu.

- 04 đoạn ống nhựa.

- 01 cây cân tiểu ly, mặt trước có dòng chữ “Ampvt” mặt sau có dòng chữ “1*CR2032 Battery”.

- 01 keo nhựa có nắp màu trắng, ngoài keo có dòng chữ “YAOURT MINH NGOC (0948333622)”.

Số ma túy hoàn lại sau giám định:

- Tinh thể rắn (ký hiệu M1), có khối lượng 0,0669 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M2), có khối lượng 0,2219 gam, được để trong phong bì niêm phong số 321/M;

- Tinh thể rắn (ký hiệu M1), có khối lượng 0,5960 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M2), có khối lượng 0,1841 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M3), có khối lượng 0,0724 gam, được để trong phong bì niêm phong số 322/M;

Những đồ vật này là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng màu đen, trên điện thoại có chữ Microsoft, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây là phương tiện bị cáo sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 334993389 tên Trần Hoài A, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo A nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) là người giao ma túy cho bị cáo bán. Tuy nhiên, quá trình điều tra khi mua bán ma túy bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện C, tỉnh T chưa xác minh được để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Bùi Văn N không biết bị cáo A mượn xe mô tô 84H3-9081 đi bán ma túy nên không xử lý N.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoài A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoài A 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 8 năm 2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bộ lọc gió của xe máy, có dạng hình trụ tròn, bên trong rỗng cao 13 cm, hai đầu của bộ lọc gió được làm bằng nhựa màu đen, có đầu bít (đầu lớn) có đường kính 8,9 cm, đầu nhỏ đáy bằng bao thuốc lá hiệu JET, có đường kính 6,5 cm, phần giữa bộ lọc gió làm bằng kim loại dạng lưới và miếng vải màu đỏ.

- 14 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu đỏ, túi có màu trắng.

- 02 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh lá, túi có màu trắng.

- 02 túi nhựa có khóa loại vuốt mép, miệng túi có đường viền màu xanh D, túi có màu trắng.

- 04 đoạn ống nhựa được hơi kín 01 đầu.

- 04 đoạn ống nhựa.

- 01 cây cân tiểu ly, mặt trước có dòng chữ “Ampvt” mặt sau có dòng chữ “1*CR2032 Battery”.

- 01 keo nhựa có nắp màu trắng, ngoài keo có dòng chữ “YAOURT MINH NGOC (0948333622)”.

Số ma túy hoàn lại sau giám định:

- Tinh thể rắn (ký hiệu M1), có khối lượng 0,0669 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M2), có khối lượng 0,2219 gam, được để trong phong bì niêm phong số 321/M;

- Tinh thể rắn (ký hiệu M1), có khối lượng 0,5960 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M2), có khối lượng 0,1841 gam; Tinh thể rắn (ký hiệu M3), có khối lượng 0,0724 gam, được để trong phong bì niêm phong số 322/M;

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng màu đen, trên điện thoại có chữ Microsoft, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần Hoài A: 01 giấy chứng minh nhân dân số 334993389 tên Trần Hoài A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 02 năm 2021)

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Bị cáo Trần Hoài A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Công an huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (...)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Hồng Nhân

